

Số: 2908/SVHTT-NSVH

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2021

V/v công nhận “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp  
đạt chuẩn văn hóa” lần II, cấp Thành phố

Kính gửi: Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng  
đời sống văn hóa” các quận, huyện, thị xã.

Thực hiện Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn  
hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công  
nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp  
đạt chuẩn văn hóa”;

Để đảm bảo việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn  
hóa được thống nhất theo quy định, Sở Văn hóa và Thể thao (*Cơ quan thường trực*)  
đề nghị Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”  
các quận, huyện, thị xã thực hiện các nội dung sau:

**1. Kiểm tra, đánh giá, lập danh sách các cơ quan, đơn vị đủ điều kiện  
đề nghị xét và công nhận danh hiệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt  
chuẩn văn hóa” lần II, cấp Thành phố (tính từ năm 2015 đến nay):** Tiêu  
chuẩn và trình tự thực hiện theo Quy định tại Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL  
ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**2. Quy trình thực hiện Thủ tục công nhận cấp Thành phố:** theo Quyết  
định số 1912/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc  
phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn  
hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH&TT, UBND  
cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội. (*QT-48*)

**3. Thành phần hồ sơ gồm có:**

3.1. Báo cáo thành tích 05 năm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt  
chuẩn văn hóa của Công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có xác nhận của  
Thủ trưởng cơ quan.

3.2. Công văn đề nghị của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây  
dựng đời sống văn hóa” các quận, huyện, thị xã.

Trong quá trình thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị Ban Chỉ đạo  
các quận, huyện, thị xã phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa và Thể thao để trình  
các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Điện thoại: 02438231681; Email: pxdnsvhgd\_sovhtt@hanoi.gov.vn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng VH&TT các q,h,tx;
- Lưu VT, NSVH.



**Trần Thị Vân Anh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1912 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Sở Văn hóa và Thể thao, UBND cấp huyện, UBND cấp xã  
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2020 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-BVHTTDL ngày 04/02/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội tại Tờ trình số 136/T.Tr-SVHTT ngày 24/3/2021.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo quyết định này 118 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình. Trong đó: 91 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao; 20 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 07 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành

chính để phục vụ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Quyết định số 4980/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 và Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VP UBTP: CVP, PVP L.T.Lục,  
các phòng: TKBT, KGVX, KSTTHC,  
HCTC, TH-CB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC(Quyên). ✓

7218 - 4

**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Lê Hồng Sơn**

**48. Thủ tục Công nhận lại Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (QT-48)**

<b>1</b>	<b>Mục đích:</b> Quy định nội dung trình tự, thủ tục xét và công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa
<b>2</b>	<b>Phạm vi:</b>  * Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, đã thành lập công đoàn cấp cơ sở có đăng ký thi đua  * <b>Điều kiện 1:</b> Đạt các tiêu chuẩn dưới đây và các tiêu chí bổ sung theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương (nếu có);  <u>- Đối với cơ quan, đơn vị:</u>  1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:  a) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến trở lên”;  b) 80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;  c) Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;  d) Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;  đ) Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.  2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:  a) 90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội;  b) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;  c) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;  d) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo thiết kế đã phê

duyệt.

3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có người khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

c) Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

+ Đối với doanh nghiệp:

1. Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

a) Hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đề ra hàng năm;

b) Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;

c) Có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

d) 80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề, thi nâng bậc theo định kỳ; lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:

a) Có quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

c) 80% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d) Không có người mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;

đ) Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;


e) Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp; không uống rượu, bia trong giờ làm việc.

3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động:

a) 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định;

	<p>b) Tạo thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;</p> <p>c) Đảm bảo cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.</p> <p>4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:</p> <p>a) 100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;</p> <p>b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia các chương trình về an sinh xã hội;</p> <p>c) Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật;</p> <p>d) Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật.</p> <p>* <b>Điều kiện 2:</b> Thời gian đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là năm (05) năm trở lên đối với trường hợp đã được công nhận (công nhận lại).</p> <p>* <b>Điều kiện 3:</b> Thời gian đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa vào đầu năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tại Liên đoàn Lao động cấp huyện.</li> <li>- Liên đoàn Lao động cấp huyện chuyển hồ sơ về Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.</li> <li>- Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận lại, gửi Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh tổng hợp, trình Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh xét duyệt và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận.</li> </ul>
3	<b>Nội dung quy trình</b>
3.1	<b>Cơ sở pháp lý</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công nhận Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa</li> <li>- Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2020 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</li> </ul>

<b>3.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>		<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	1. Báo cáo thành tích 05 năm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa của Công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan.		x	
	2. Công văn đề nghị của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.		x	
<b>3.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>3.4</b>	<b>Thời gian xử lý hồ sơ</b>			
	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (từ Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện). (Trong đó thời gian giải quyết công việc tại UBND thành phố là 04 ngày)			
<b>3.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Bộ phận Một cửa - Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội – 47 Hàng Dầu, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.			
<b>3.6</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Không quy định			
<b>3.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/kết quả</b>
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ: - Nếu hồ sơ thiếu, không hợp lệ: từ chối tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn thẩm định	BCĐ Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện  Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	½ ngày	Thành phần hồ sơ theo mục 3.2  Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
B2	Phân công công việc cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng XDNSVH&GD	½ ngày	

B3	<p>Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</b> Có văn bản trả lời nêu rõ lý do chưa được công nhận</li> <li>- <b>Nếu hồ sơ hợp lệ:</b> Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh phối hợp với Liên đoàn Lao động cấp huyện kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.</li> <li>- Căn cứ hồ sơ đề nghị và Biên bản kiểm tra của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh, Hoàn thiện hồ sơ, Dự thảo công văn của Ban chỉ đạo, Danh sách các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện cấp Giấy công nhận trình lãnh đạo Sở</li> </ul>	<p>Chuyên viên XDNSVH&amp;GD BCĐ Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Liên đoàn Lao động cấp huyện</p>	02 ngày	<p>Hồ sơ, dự thảo văn bản trả lời hoặc dự thảo Quyết định và Giấy Công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa</p>
B4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu thông qua: phối hợp cơ quan Thi đua khen thưởng cùng cấp Dự thảo Quyết định, giấy công nhận trình UBND Thành phố xem xét và phê duyệt</li> <li>- Nếu không thông qua: Chuyển trả hồ sơ về bước trước, có văn bản nêu rõ lý do chưa được công nhận</li> </ul>	<p>Lãnh đạo phòng XDNSVH&amp;GD BCĐ Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cơ quan Thi đua khen thưởng Lãnh đạo Sở</p>	02 ngày	
B5	Lãnh đạo UBND Thành phố xem xét và ký phê duyệt	Lãnh đạo UBND Thành phố	04 ngày	
B6	Tiếp nhận kết quả:	Chuyên viên		Quyết định 



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện hồ sơ vào sổ theo dõi</li> <li>- Gửi 01 bản danh sách các CQ, ĐV, DN được công nhận lại đạt chuẩn văn hóa về Liên đoàn lao động huyện theo dõi, tổng hợp</li> <li>- Lưu hồ sơ</li> </ul>	XDNSVH&GD	½ ngày	và Giấy Công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa
B7	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp theo phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	½ ngày	Sổ theo dõi hồ sơ
<b>4.</b>	<b>Biểu mẫu</b>			
	1. Công văn đề nghị của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện			
	2. Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 <i>(Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ; Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả; Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; Sổ theo dõi hồ sơ).</i>			